

# ĐÀ LẠT PHÁT TRIỂN DU LỊCH - DỊCH VỤ THEO HƯỚNG HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG

NGUYỄN TRI DIỆN

Chủ tịch UBND thành phố Đà Lạt

## 1. Tiềm năng, lợi thế và thực trạng phát triển.

Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng là một trong bốn vùng du lịch lớn nhất của cả nước\*. Nằm ở độ cao 1500 m so với mặt nước biển, địa hình rừng núi nhấp nhô, cao nguyên Đà Lạt có nhiệt độ trung bình là 18<sup>0</sup>C. Khí hậu Đà Lạt được đánh giá là có chất lượng tốt so với nhiều nơi trên thế giới cũng như trong nước là yếu tố đặc sắc thiên nhiên ưu đãi, tạo nên nét đặc thù về sản phẩm du lịch. Đà Lạt có nhiều cảnh quan và di tích lịch sử, văn hoá nổi tiếng như thác Prenn, thác Cam Ly, hồ Than Thở, thung lũng Tình Yêu... và nhiều cảnh quan nhân tạo được quy hoạch vừa mang tính tổng thể vừa mang tính chi tiết của nghệ thuật kiến trúc châu Âu cuối thế kỉ XIX và nghệ thuật kiến trúc châu Á như các công trình kiến trúc: dinh thự, trường học, đền chùa, nhà thờ, viện nghiên cứu khoa học... Đặc biệt, rừng thông Đà Lạt đã được xếp vào loại rừng văn hoá lịch sử. Hiện nay, có 23.736 ha rừng tự nhiên và rừng trồng, tạo nên cảnh quan môi trường với những thảm thực vật, tài nguyên động vật phong phú, đa dạng, trong đó có nhiều loại được xếp hạng vào hàng quý hiếm, rất thuận lợi cho việc phát triển du lịch sinh thái và du lịch nghỉ dưỡng.

Điều kiện địa lý, khí hậu, thổ nhưỡng của Đà Lạt cũng rất phù hợp cho sự phát triển các mặt hàng đặc sản như rau, hoa

quả; ngành nghề thủ công như thêu, đan, hàng mĩ nghệ...

Xác định rõ tiềm năng, thế mạnh về phát triển du lịch - dịch vụ trên địa bàn, những năm qua thành phố đã có những bước triển khai tích cực. Trên cơ sở Nghị quyết số 03/NQ-TW ngày 20-11-2001 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng về phát triển kinh tế du lịch thời kì 2001-2005 và định hướng đến năm 2010; Nghị quyết số 06/ NQ-TU ngày 11-4 2002 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ Lâm Đồng khoá VII về định hướng mục tiêu, giải pháp chủ yếu phát triển thành phố Đà Lạt giai đoạn 2001-2010, thành phố đã xây dựng chương trình hành động về phát triển ngành du lịch - dịch vụ thời kì 2001-2005 và định hướng đến năm 2010.

Qua quá trình thực hiện, du lịch - dịch vụ của thành phố đã có bước phát triển đáng kể. Tổng lượt khách du lịch đến thành phố qua các năm đều tăng, năm 2000 đạt 410 ngàn lượt khách, năm 2002: 690 ngàn, năm 2003: 712 ngàn, năm 2004: 911 ngàn, năm 2005 ước đạt 1.150 ngàn lượt khách, tăng gấp 2,5 lần so với năm 2000.

Đạt được kết quả trên, ngoài yếu tố thiên nhiên, khí hậu ưu đãi, tỉnh Lâm Đồng và thành phố đã đẩy mạnh đầu tư và triển khai nhiều hoạt động thu hút khách du lịch. Đến nay, thành phố đã có 670 cơ sở lưu trú, với 7.430 buồng phòng, trong

đó có trên 1.570 phòng đạt tiêu chuẩn quốc tế, tăng 340 cơ sở so với năm 2000 (chưa kể có hơn 1.500 nhà trọ theo tháng); trong đó có 42 khách sạn từ 1 đến 5 sao, khách sạn đạt chuẩn: 278, biệt thự du lịch: 35, nhà nghỉ: 343. Ngoài 33 điểm tham quan, vui chơi giải trí cũ được cải tạo tu bổ, nâng cấp, thành phố đã phát triển thêm nhiều điểm du lịch mới như: du lịch cáp treo, du lịch dã ngoại khu vực Langbiang, thác Prenn, đồi Mộng Mơ ... cùng nhiều dự án điểm du lịch đang triển khai, dự kiến sẽ đưa vào sử dụng vào cuối năm 2005 và các năm tiếp theo. Nâng cấp, mở rộng một số trục đường phục vụ các tuyến du lịch nội thành như đường Cam Ly - Măng Lin, Hoàng Văn Thụ - Cam Ly, Tùng Lâm - Langbiang, Tùng Lâm - Suối Vàng... Đã và đang cải tạo, nâng cấp, mở rộng một số tuyến giao thông nối Đà Lạt với các tỉnh và khu vực như sân bay Liên Khương, quốc lộ 723 (Đà Lạt - Nha Trang), quốc lộ 20B, đường cao tốc Liên Khương - Đà Lạt... Hệ thống chiếu sáng, cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp được quan tâm đầu tư. Nhiều hoạt động tiêu biểu, lễ hội hoa, Festival Hoa được triển khai.

Cùng với việc phát triển du lịch, thành phố đã đẩy mạnh việc phát triển các loại hình dịch vụ, đa dạng hoá và nâng cao chất lượng sản phẩm đặc thù (rau, hoa quả, ngành nghề truyền thống: thêu, đan...). Từng bước xây dựng phong cách văn minh du lịch cho nhân dân, trước hết là cho đội ngũ cán bộ, công chức. Đến nay, thành phố đã triển khai quy hoạch hệ thống chợ nhỏ ở các cụm dân cư và phường, xã làm cơ sở sắp xếp nơi buôn bán cho hơn 500 hộ kinh doanh nhỏ lẻ, khắc phục tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường và các tụ điểm công cộng. Duy tu, sửa chữa, chỉnh trang các chợ trung tâm, sắp xếp buôn bán theo quy hoạch ngành,

mặt hàng cho hơn 2.800 hộ kinh doanh. Thường xuyên kiểm tra hàng giả, hàng lậu, xử lý tình trạng nâng ép giá nhất là vào những đợt cao điểm như tết, lễ hội.

Nhờ có những biện pháp tích cực, những năm qua, du lịch và dịch vụ của Đà Lạt đã từng bước phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thành phố. Trong cơ cấu ngành kinh tế của thành phố, năm 1995 du lịch - dịch vụ mới chỉ đạt 57,6% thì năm 2000 đã tăng lên 61%, dự kiến năm 2005 đạt 69,6%. Trong tăng trưởng bình quân/năm của các ngành du lịch - dịch vụ năm 2001-2005, ước tăng 15,1%.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc khai thác, sử dụng các tiềm năng du lịch của thành phố chưa đạt hiệu quả cao; công tác quản lý, tôn tạo, phát triển và khai thác thiếu tính đồng bộ. Sản phẩm du lịch - dịch vụ còn đơn điệu về chủng loại và chất lượng, chưa đáp ứng với nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch.

Công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật còn mang tính dàn trải. Chủ trương đa dạng hoá các loại hình du lịch triển khai còn chậm, nhất là phát triển du lịch sinh thái, du lịch thám hiểm, du lịch dưới tán rừng, du lịch vườn về quy mô và chất lượng chưa tạo được tính hấp dẫn.

Các điểm danh lam, thắng cảnh hầu hết chỉ mới được đầu tư ở mức quản lý và khai thác cảnh quan sẵn có; quy mô, chất lượng các loại hình dịch vụ - du lịch chưa ngang tầm với tiềm năng, lợi thế đặc thù của tỉnh; chưa gắn phát triển du lịch với phát huy bản sắc văn hoá dân gian và lễ hội truyền thống của địa phương; tình trạng lấn chiếm đất đai, xâm hại cảnh quan môi trường ở các điểm, khu du lịch xảy ra khá phổ biến; tình trạng cạnh tranh thiếu lành mạnh trong kinh doanh du lịch chậm được

khắc phục. Thiếu chủ động trong việc liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp trong, ngoài tỉnh và các thành phần kinh tế khác để khai thác nguồn khách, đặc biệt là khách quốc tế.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do:

*Thứ nhất*, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, tác động của du lịch đối với kinh tế và đời sống của thành phố chưa thật đầy đủ. Nhiều nơi còn cho rằng phát triển du lịch chỉ là trách nhiệm và quyền lợi của những người trực tiếp kinh doanh du lịch.

*Thứ hai*, cơ chế, chính sách của tỉnh chưa đủ sức hấp dẫn và sự vận dụng thực hiện của thành phố chưa chủ động đã hạn chế việc phát huy tiềm năng của nhân dân và thu hút vốn đầu tư từ bên ngoài để phát triển các loại hình, các sản phẩm du lịch.

*Thứ ba*, quản lý nhà nước về du lịch còn nhiều bất cập, quản lý ngành và lãnh thổ còn chồng chéo và đôi lúc cản trở lẫn nhau. Bộ máy phục vụ cho công tác tham mưu, quản lý du lịch thành phố còn thiếu và yếu, chưa tương xứng với vị trí thành phố.

*Thứ tư*, công tác tuyên truyền quảng bá, tiếp thị du lịch... còn hạn chế cả về nội dung, phương pháp, phương tiện và nguồn lực.

## **2. Định hướng và giải pháp phát triển đến năm 2010.**

Nhằm phát triển du lịch - dịch vụ theo hướng hiệu quả, bền vững, mục tiêu từ nay đến năm 2010, thành phố sẽ phấn đấu đưa tỉ trọng ngành du lịch - dịch vụ trong cơ cấu kinh tế thành phố lên 77-78% GDP, mức tăng trưởng hàng năm đạt từ 16-18%. Hàng năm thu hút 2.100 ngàn đến 2.200 ngàn lượt khách, trong đó khách nước ngoài từ 200 ngàn đến 210 ngàn lượt với

số ngày lưu trú từ 2,1-2,2 ngày/lượt khách. Hình thành đồng bộ các khu vực phục vụ hội nghị, hội thảo, khu vui chơi giải trí, khu thương mại dịch vụ. Phát triển du lịch trên cơ sở chủ động thực hiện các biện pháp tôn tạo cảnh quan thiên nhiên, phát triển cơ sở du lịch, giữ gìn vệ sinh môi trường. Phấn đấu đến năm 2010, cơ sở hạ tầng đô thị và du lịch của thành phố được đầu tư cơ bản, đáp ứng nhu cầu; các dự án đầu tư du lịch - dịch vụ cơ bản được đưa vào khai thác. Sản phẩm phục vụ du lịch được tăng cường về chủng loại và chất lượng. Các điểm tham quan được tôn tạo, hàng đặc sản và hàng lưu niệm đáp ứng cơ bản thị hiếu của khách. Du lịch sinh thái, vui chơi, giải trí về đêm được mở rộng. Môi trường xã hội được cải thiện theo hướng thân thiện, lành mạnh góp phần thu hút và lưu giữ khách.

Để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu trên, thành phố đã đề ra 5 chương trình: xã hội hoá du lịch, chỉnh trang tôn tạo thành phố; đa dạng hoá sản phẩm dịch vụ du lịch và quy hoạch các thành phần kinh tế theo định hướng phát triển du lịch; quảng bá, tuyên truyền và tiếp thị du lịch; đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động du lịch, trong đó, tập trung vào các giải pháp sau:

*Một là*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục những kiến thức cơ bản về du lịch trong cán bộ, công chức và nhân dân thành phố thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt câu lạc bộ, thi tìm hiểu, hoạt động ngoại khoá trong nhà trường... Thực hiện có kết quả cuộc vận động giữ gìn và phát huy phong cách người Đà Lạt kết hợp với phong trào xây dựng gia đình văn hoá, khu phố - thôn văn hoá, cơ quan văn hoá bằng những nội dung cụ thể, thiết thực. Xây dựng điểm kinh doanh dịch vụ - du lịch hấp dẫn, kiểu

mẫu, có văn hoá và từng bước nhân diện rộng.

Tăng cường công tác tuyên truyền quảng bá về du lịch thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng; hình thành trang WEB trên mạng Internet để giới thiệu rộng rãi về thiên nhiên, cảnh quan, con người và kinh tế thành phố. Phối hợp với các cơ quan báo chí của trung ương và địa phương để phát hành thông tin định kỳ về kinh tế du lịch của Đà Lạt.

Phát hành cuốn Dư địa chí Đà Lạt, bản đồ, tờ gấp để giới thiệu các tuyến, điểm du lịch Đà Lạt và vùng phụ cận. Sưu tập và biên soạn, phát hành các truyền thuyết danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử văn hoá của địa phương. Phối hợp với Sở Du lịch - Thương mại, Hiệp hội Du lịch Lâm Đồng để nâng cao hiệu quả trung tâm xúc tiến du lịch thương mại và tư vấn đầu tư trên địa bàn Đà Lạt. Tổ chức tốt các hoạt động kỉ niệm và các lễ hội Festival Hoa.

*Hai là*, tiếp tục chỉnh trang, tôn tạo phát triển trên cơ sở quy hoạch đã được Chính phủ phê duyệt. Chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan để xây dựng các đề án quy hoạch chi tiết hạ tầng kĩ thuật đô thị và dịch vụ - du lịch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tiếp tục phối hợp với các ngành hữu quan rà soát lại các quy hoạch về du lịch theo tiêu chí quy hoạch chung đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 27-5-2002.

*Ba là*, tăng cường công tác quản lý và thúc đẩy thực hiện các kế hoạch tập trung tôn tạo, nâng cấp các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hoá; gắn trách nhiệm của các chủ đầu tư trong việc tôn tạo, phát triển các khu du lịch theo hướng đa dạng, phong phú các loại hình dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ và phát triển bền vững.

Tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động kinh doanh tại các danh lam, thắng cảnh theo đúng quy hoạch chung; bảo vệ môi trường du lịch; mở rộng và phát triển các điểm du lịch mới, các tuyến, tour du lịch trong tỉnh và ngoài tỉnh.

Xúc tiến khảo sát, lập dự án và thúc đẩy hình thành khu trung tâm điều dưỡng và các dịch vụ bổ trợ về y tế, từng bước phát triển đa dạng các loại hình du lịch vườn, làng nghề, làng văn hoá truyền thống, du lịch dã ngoại, sinh thái, thể thao, du lịch tham quan - du lịch cuối tuần, du lịch hội thảo, hội nghị, du lịch văn hoá gắn với lễ hội.

Vận dụng tốt các chủ trương, chính sách của tỉnh để khuyến khích các thành phần kinh tế, các đơn vị trong và ngoài thành phố đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao có khả năng cạnh tranh cao, phục vụ cho nhu cầu của nhân dân địa phương và khách du lịch.

*Bốn là*, tăng cường và thực hiện tốt hơn chức năng quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn. Tập trung vào lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, xây dựng dự án đầu tư nhằm nâng cao cơ sở vật chất kĩ thuật và chất lượng sản phẩm dịch vụ - du lịch; khai thác có hiệu quả tiềm năng và thế mạnh du lịch; tránh sự tự phát trong kiến trúc làm phá vỡ cảnh quan môi trường.

Thực hiện sự phân công, phân cấp, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ phối hợp của các ngành, các cấp đối với công tác hoạch định du lịch. Chấn chỉnh hoạt động kinh doanh dịch vụ - du lịch, thực hiện văn minh du lịch, xoá bỏ những hành vi thiếu văn hoá, cạnh tranh thiếu lành mạnh. Tăng cường hoạt động quản lý thị trường, kiên quyết thực hiện việc niêm yết giá và bán đúng giá đã niêm yết, trước hết là ở các

*(Xem tiếp trang 52).*

## NHÌN RA NƯỚC NGOÀI

biệt; các khoản hoàn trả sau.

Các khoản chi của CQĐP gồm:

- *Chính quyền vùng được phép chi*: chi hỗn hợp; hành chính và trợ cấp; bảo hiểm y tế; bảo vệ môi trường và thiên nhiên; giao thông và đường bộ; chăm sóc trẻ em; thị trường lao động và giáo dục; bệnh viện; người lớn tàn tật; điều trị tâm thần; các uỷ ban thương mại. Trong đó, chi phí cho y tế, giáo dục và các dịch vụ liên quan chiếm khoảng 82,9%.

- *CQCS được phép chi*: giáo dục tiểu học; giáo dục đặc biệt; các tổ chức chăm sóc cho trẻ em và thiếu niên; chăm sóc người già; chi phí quản lý hành chính; bảo vệ môi trường, đường xá và nhà ở; các dịch vụ xã hội khác. Trong đó, các chi phí cho y tế, giáo dục và các dịch vụ liên quan chiếm khoảng 70%.

Hiện nay, Chính phủ Đan Mạch đang dự định tiến hành một chương trình cải cách hành chính đến năm 2007. Mục đích của cuộc cải cách lớn này là đưa nền hành chính gần dân hơn, phục vụ nhân dân tốt hơn và đảm bảo sự phát triển bền vững, chuyên nghiệp của CQCS. Do đó, cần hợp nhất các đơn vị hành chính lãnh thổ lại thành đơn vị có quy mô lớn hơn, có đủ năng lực đảm đương nhiều nhiệm vụ do CQTƯ giao cho CQĐP. Theo dự kiến, ngày 20-11-2005, nếu Nghị viện mới được bầu thông qua Chương trình trên thì theo đó, đến năm 2007, số đơn vị CQĐP sẽ giảm xuống chỉ còn 5 vùng và 100 đơn vị trên cơ sở hợp nhất các đơn vị hành chính hiện tại□

Tài liệu tham khảo:

1. The World Factbook - Denmark.
2. Local Government Denmark (LGDK).

\* \* \* \* \*

## ĐÀ LẠT PHÁT TRIỂN DU LỊCH - DỊCH VỤ...

(Tiếp theo trang 38)

khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, các nhà hàng, cửa hàng phục vụ ăn uống, các cửa hàng, quầy kinh doanh hàng đặc sản. Quản lý chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm.

Xây dựng quy chế, tổ chức bộ máy quản lý du lịch theo phân cấp của tỉnh và phù hợp với đặc điểm, tình hình thành phố. Trên cơ sở đó, thành phố tiến hành phân cấp hợp lý cho các phường, xã. Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chủ chốt của thành phố, phường xã những kiến thức cơ bản về du lịch và quản lý du lịch. Bổ sung đủ cán bộ cho phòng Du lịch - Thương mại theo quy định.

Hình thành quỹ “tuyên truyền quảng bá

du lịch” từ nguồn vốn ngân sách hỗ trợ và sự đóng góp của các thành viên hoạt động kinh doanh du lịch để mỗi doanh nghiệp, mỗi cơ sở đều có trách nhiệm và quyền lợi tuyên truyền quảng bá thu hút khách du lịch.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra trật tự an toàn xã hội, đảm bảo tính mạng, tài sản, tạo sự an tâm cho khách du lịch khi đến tham quan, nghỉ dưỡng tại Đà Lạt. Xử lý cương quyết các trường hợp gây phương hại đến khách du lịch dưới mọi hình thức. Có biện pháp tích cực lập lại trật tự trong lĩnh vực tiếp thị kinh doanh nhằm xây dựng và phát triển Đà Lạt thành trung tâm du lịch - dịch vụ lớn của cả nước□

\* Theo đánh giá của Dự án VIE/89/003.